



SAIGON WATER CORPORATION

PHUWACO

Thương hiệu cấp nước, vững bước cùng bạn!

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC PHÚ HÒA TÂN



BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

NĂM 2021



TP. HCM, tháng 3 năm 2022



Tp. Hồ Chí Minh, ngày 31 tháng 3 năm 2022

Số: **260** /BCTN-PHT-HĐQT

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC PHÚ HÒA TÂN
NĂM 2021

*(Theo Phụ lục IV của Thông tư 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020
hướng dẫn về việc công bố thông tin trên thị trường chứng khoán)*

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Thông tin khái quát:

- Tên giao dịch: **CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC PHÚ HÒA TÂN**
- Tên tiếng Anh: **PHU HOA TAN WATER SUPPLY JOINT STOCK COMPANY**
- Tên viết tắt: **PHUWACO JSC**
- Giấy chứng nhận ĐKDN số: 0304796249 cấp lần đầu ngày 16/01/2007, đăng ký thay đổi lần thứ 6 ngày 01/9/2021 tại Sở Kế hoạch và Đầu tư TP.HCM.
- Vốn điều lệ: 90.000.000.000 đồng (*chín mươi tỷ đồng*)
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 90.000.000.000 đồng
- Địa chỉ: 86 Tân Hưng, Phường 12, Quận 5, TpHCM
- Điện thoại: (84-028) 38 558 410 - (84-028) 38 550 532
- Fax: (84-028) 39 555 282
- Email: phuhoatan@phuwaco.com.vn
- Website: www.phuwaco.com.vn
- Mã cổ phiếu: **PJS**

• Quá trình hình thành và phát triển:

- Công ty Cổ phần Cấp nước Phú Hòa Tân (Phuwaco) – trước đây là Chi nhánh Cấp nước Phú Hòa Tân trực thuộc Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn đã được UBND TP. Hồ Chí Minh chuyển đổi thành Công ty Cổ phần theo quyết định số 4532/QĐ-UBND và quyết định số 6653/QĐ-UBND ngày 31/08/2005.
- Ngày 18/11/2006, Công ty đã tổ chức Đại hội đồng cổ đông thành lập để bầu Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát Công ty và thống nhất ban hành Điều lệ Công ty (lần đầu).
- Ngày 16/01/2007, Công ty được Sở Kế hoạch và đầu tư TPHCM cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 4103005925 và chính thức đi vào hoạt động cổ phần từ 01/02/2007.

- Ngày 22/5/2008, Công ty được Sở Kế hoạch và đầu tư TPHCM cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh – sửa đổi lần thứ I – bổ sung thêm ngành nghề hoạt động của Công ty.
- Ngày 05/12/2011, cổ phiếu Công ty Cổ phần Cấp nước Phú Hòa Tân chính thức giao dịch trên thị trường Upcom với Mã chứng khoán là PJS, số lượng đăng ký giao dịch là 9.000.000 cổ phiếu và mệnh giá là 10.000 đồng/cổ phiếu.
- Ngày 19/4/2012, Công ty được Sở Kế hoạch và đầu tư TPHCM cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh – sửa đổi lần thứ II – thay đổi người đại diện theo pháp luật của Công ty.
- Ngày 09/08/2013, Công ty được Sở Kế hoạch và đầu tư TPHCM cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh – sửa đổi lần thứ III – mã hóa và bổ sung ngành nghề hoạt động của Công ty.
- Ngày 16/6/2020, Công ty được Sở Kế hoạch và đầu tư TPHCM cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh – sửa đổi lần thứ IV – thay đổi Người đại diện theo pháp luật.
- Ngày 18/3/2021, Công ty được Sở Kế hoạch và đầu tư TPHCM cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh – sửa đổi lần thứ V – thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp (cập nhật ngành và mã ngành vào Hệ thống thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp).
- Ngày 01/9/2021, Công ty được Sở Kế hoạch và đầu tư TPHCM cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh – sửa đổi lần thứ VI – thay đổi Người đại diện theo pháp luật.

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

2.1 Ngành nghề kinh doanh:

- Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước trong nhà (trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải và xi mạ điện tại trụ sở).
- Cung ứng kinh doanh nước sạch cho nhu cầu tiêu dùng – sản xuất (trên địa bàn được phân công theo quyết định của Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn).
- Tư vấn xây dựng công trình cấp nước dân dụng – công nghiệp (trừ khảo sát xây dựng).
- Xây dựng công trình cấp thoát nước.
- Quản lý, phát triển hệ thống cấp nước.
- Lập dự án. Thăm tra thiết kế. Thiết kế xây dựng công trình cấp thoát nước. Giám sát xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật đô thị. Thiết kế kết cấu công trình cấp nước theo tuyến.
- Tái lập mặt đường đối với công trình chuyên ngành cấp nước. Tái lập mặt đường, vỉa hè
- Mua bán nước tinh khiết. Mua bán vật tư, máy móc ngành nước.
- Sản xuất nước tinh khiết.
- Xử lý nền móng công trình.
- Duy tu sửa chữa công trình giao thông (trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở).
- Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng.
- Kinh doanh bất động sản.

2.2 Địa bàn kinh doanh: Quận 10, Quận 11 và Phường Phú Trung Quận Tân Phú.

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

3.1. Mô hình quản trị: Mô hình quản trị của Công ty bao gồm:

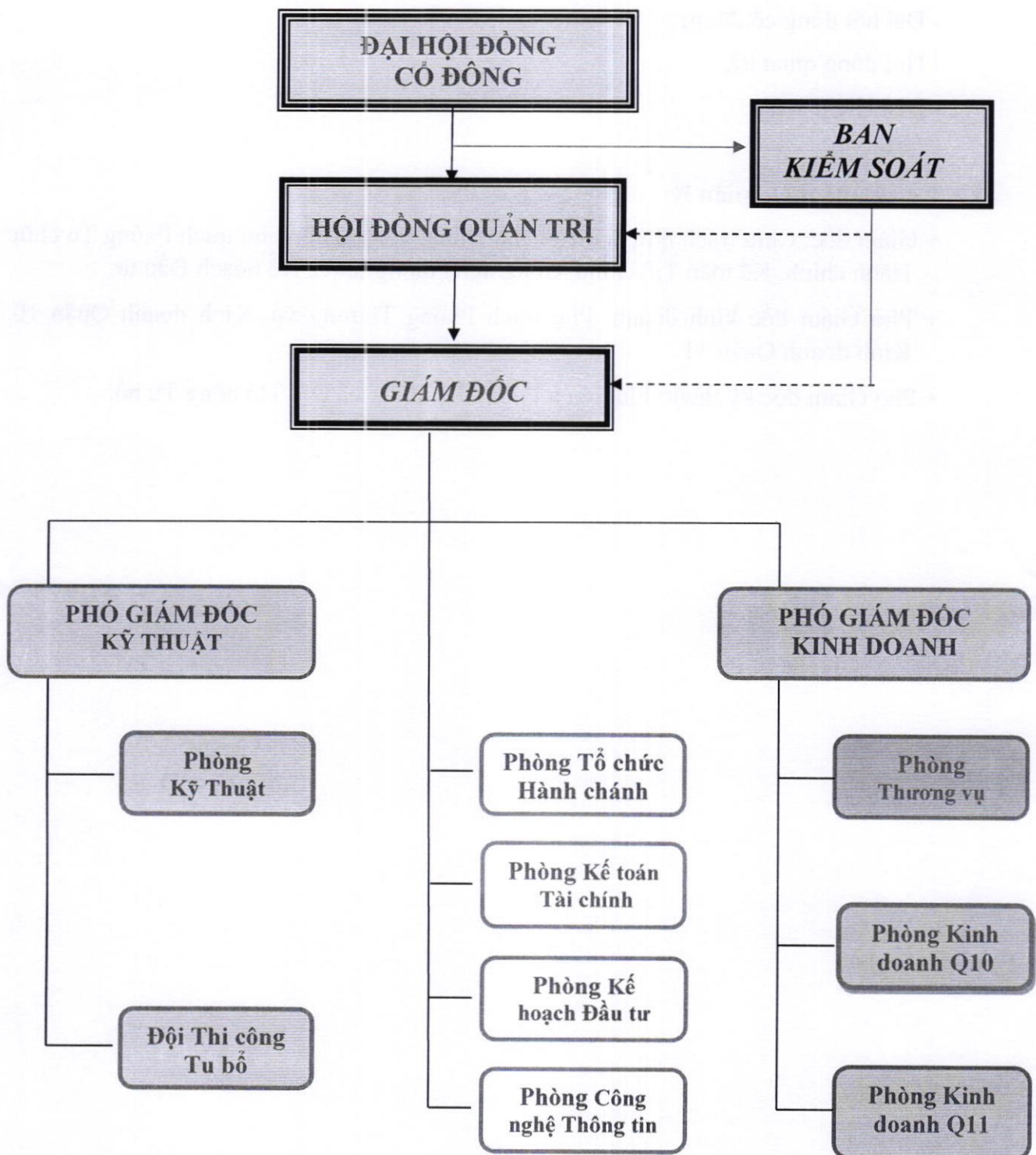
- Đại hội đồng cổ đông;
- Hội đồng quản trị;
- Ban Kiểm soát.
- Giám đốc.

3.2. Cơ cấu bộ máy quản lý:

- + Giám đốc: Chịu trách nhiệm điều hành chung và trực tiếp phụ trách Phòng Tổ chức Hành chính, Kế toán Tài chính, Công nghệ thông tin và Kế hoạch Đầu tư.
- + Phó Giám đốc kinh doanh: Phụ trách Phòng Thương vụ, Kinh doanh Quận 10, Kinh doanh Quận 11.
- + Phó Giám đốc kỹ thuật: Phụ trách Phòng Kỹ thuật và Đội Thi công Tu bổ.



SƠ ĐỒ TỔ CHỨC



3.3. Các Công ty con, Công ty liên kết: không có

4. Định hướng phát triển:

4.1. Các mục tiêu chủ yếu của Công ty:

- Quản lý và vận hành an toàn hệ thống cấp nước; cung cấp nước liên tục, ổn định.
- Phân đấu đạt sản lượng nước cung cấp, doanh thu, lợi nhuận so với chỉ tiêu đề ra.

- Thực hiện tích cực và đồng bộ các giải pháp nhằm giảm tỉ lệ thất thoát nước tại các phân vùng cấp nước (DMA & DMZ) thông qua đồng hồ tổng.
- Giữ vững tỷ lệ 100% hộ dân được cấp nước sạch như hiện nay.
- Nâng cao chất lượng dịch vụ phục vụ khách hàng.
- Sắp xếp, sử dụng có hiệu quả nguồn nhân lực hiện có. Tiếp tục nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, đẩy mạnh ứng dụng khoa học và công nghệ vào hoạt động sản xuất kinh doanh giai đoạn 2021 – 2025.

4.2. Chiến lược phát triển trung và dài hạn: các công tác trọng tâm:

a) Nâng cao chất lượng dịch vụ phục vụ khách hàng, xây dựng thương hiệu Phuwaco:

Phuwaco đã phấn đấu duy trì tỉ lệ hiện nay 100% hộ dân trên địa bàn quản lý được cấp nước sạch. Do đó, đơn vị tập trung phát triển dịch vụ chăm sóc khách hàng, nhanh chóng giải đáp thắc mắc và tạo mọi điều kiện cho khách hàng tiếp cận với dịch vụ cấp nước chuyên nghiệp, an toàn của Công ty. Bên cạnh đó, ngành cấp nước là một trong những ngành quan trọng, ảnh hưởng trực tiếp đến đời sống con người, Phuwaco sẽ phấn đấu giữ vững mục tiêu cấp nước an toàn, tích cực tuyên truyền cho khách hàng ý thức sử dụng nước sạch không sử dụng nước giếng và tham gia vào các công trình phúc lợi xã hội của ngành. Đây cũng là điểm quan trọng trong lộ trình xây dựng thương hiệu của đơn vị.

b) Thực hiện giảm thất thoát nước trên địa bàn Công ty quản lý:

Tập trung mọi nguồn lực cho công tác giảm thất thoát nước tại Quận 10, Quận 11 và Phường Phú Trung Quận Tân Phú nhằm duy trì và hạ thấp tỉ lệ thất thoát nước.

c) Nâng cao hiệu quả hoạt động:

Hoạt động trong lĩnh vực cấp nước, Phuwaco luôn ý thức được trách nhiệm và tầm quan trọng của đơn vị với xã hội. Trong những năm qua, đơn vị đã tích cực thực hiện việc nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, đẩy mạnh ứng dụng khoa học và công nghệ vào hoạt động sản xuất kinh doanh, phát huy tối đa tính sáng tạo, xây dựng một đơn vị cấp nước vững mạnh và vì cộng đồng.

4.3. Các mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng của Công ty:

- Tập trung nâng cao chất lượng nước, cấp nước an toàn phục vụ khách hàng. Trong đó, giải quyết triệt để tình trạng nước đục, áp lực yếu, nước thất thoát, đảm bảo cung cấp nguồn nước sạch liên tục, ổn định, đảm bảo áp lực và chất lượng.
- Đáp ứng nhu cầu sử dụng nước sạch của khách hàng trên địa bàn quản lý. Tiếp tục thực hiện phương châm “Phuwaco hướng về cộng đồng, phát triển để phục vụ tốt hơn”.
- Tuân thủ nghiêm các quy phạm, quy trình của Nhà nước về môi trường và quy định chuyên môn kỹ thuật của ngành trong toàn bộ hoạt động sản xuất kinh doanh của đơn vị.

5. Các rủi ro đặc thù ngành:

- Do nước sạch là mặt hàng thiết yếu và vẫn do Nhà nước kiểm soát giá, vì vậy, việc cung cấp nước sinh hoạt của Công ty cho khách hàng phụ thuộc hoàn toàn vào giá quy định của Nhà nước nên đã ảnh hưởng đến hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.
- Đại dịch Covid-19 làm ảnh hưởng đến sản lượng nước tiêu thụ, doanh thu và lợi nhuận của doanh nghiệp.

- Kinh phí cho công tác giảm thất thoát nước rất lớn và phải được thực hiện liên tục, bền bỉ nên ảnh hưởng trực tiếp đến hiệu quả kinh doanh của đơn vị.

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM 2021:

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh:

Kết quả thực hiện các chỉ tiêu kinh doanh chính trong năm 2021:

Chỉ tiêu	Đvt	Thực hiện năm 2020	Kết quả SXKD 2021		Tỷ lệ thực hiện	
			Kế hoạch	Thực hiện	So với kế hoạch 2021	So với thực hiện 2020
Sản lượng nước cung cấp	1.000 m ³	33.670	33.900	31.867	94,00%	94,65%
Tổng doanh thu	Tr. đồng	357.394	377.849	337.520	89,33%	94,44%
Lợi nhuận trước thuế	Tr. đồng	10.798	11.500	12.535	109,00%	116,09%
Lợi nhuận sau thuế TNDN	Tr. đồng	8.442	8.884	9.737	109,60%	115,34%
Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn đầu tư CSH	%	6,62	6,97	7,56	108,46%	114,20%
Cổ tức	Đồng	600	600	600	100,00%	100,00%

- Trong tình hình tỷ lệ hộ dân được cấp nước sạch trên địa bàn Công ty quản lý đã đạt mức 100% từ năm 2014 nên không còn nguồn khách hàng để phát triển, không thể tăng sản lượng nước tiêu và và doanh thu tiền nước.

- Với tình hình sản xuất gặp khó khăn nghiêm trọng do dịch Covid-19 kéo dài từ đầu năm, đặc biệt đợt dịch cuối tháng 4 đến tháng 10 và hiện nay vẫn đang diễn biến phức tạp, khó lường nên các chỉ tiêu như sản lượng nước tiêu thụ và doanh thu không đạt kế hoạch đề ra (thấp hơn khoảng 4-10% mỗi chỉ tiêu) trong tình hình toàn Thành phố đã thực hiện giãn cách xã hội theo các cấp độ khác nhau tại mỗi thời điểm. Vì vậy, HĐQT cùng Ban Điều hành luôn theo sát tình hình thực tiễn để chủ động kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc phát sinh. Đồng thời, huy động mọi nguồn lực, bằng mọi phương án duy trì hoạt động đảm bảo cung cấp nước an toàn, liên tục và ổn định cho khách hàng. Bên cạnh đó, với sự chỉ đạo quyết liệt của Ban Điều hành và sự nỗ lực rất lớn của tập thể CB-NLĐ, công tác giảm thất thoát nước đã đạt kết quả rất khả quan khi giảm 0,28% so với cùng kỳ năm 2020, lượng nước thất thoát hiện nay đạt 14,30% so với kế hoạch là 14,50% mang lại tín hiệu tích cực trong tình hình các chỉ tiêu thực hiện kế hoạch SXKD năm 2021 đều giảm và cận đạt.

- Từ những kết quả đạt được như trên, Công ty trình Đại hội đồng cổ đông trả cổ tức năm 2021 là 600 đồng/cổ phiếu đạt 100% kế hoạch đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

2. Tổ chức và nhân sự

2.1 Tóm tắt lý lịch của các cá nhân trong Ban điều hành:

Họ và tên	Ngày sinh	Trình độ nghề nghiệp	Chức danh	Địa chỉ	Ngày bổ nhiệm	Tỷ lệ cổ phần sở hữu
DƯƠNG VĂN HÒA	13/4/1976	- Kỹ sư Đô thị chuyên ngành Cấp thoát nước - Cao cấp chính trị	Giám đốc, TV HĐQT	39/21 đường 39, khu phố Bến Cát, Phước Bình, Tp. Thủ Đức, TPHCM	01/9/2021 & 30/11/2021	0
TRẦN CÔNG LỄ	16/10/1969	- Cử nhân Luật	Phó Giám đốc Kinh doanh	315/36 Trường Chinh, Phường 14, Quận Tân Bình, TP. HCM	01/8/2021	0
BÙI ĐỨC SINH	01/01/1975	- Kỹ sư Xây dựng	Phó Giám đốc Kỹ thuật	Phòng 2.2 Lô B1 C/c 319 Lý Thường Kiệt, P.4 - Q11, TP. HCM	17/4/2017	0,005
DƯƠNG THỊ MỸ QUÝ	11/8/1977	- Cử nhân Kinh tế	Kế toán trưởng	TK9/24 Bến Chương Dương, P. Cầu Kho, Q1, TP. HCM	17/4/2017	0,01

2.2 Những thay đổi trong Ban điều hành:

- Hội đồng quản trị đã tiến hành miễn nhiệm chức danh Phó Giám đốc Kinh doanh Công ty Cổ phần Cấp nước Phú Hòa Tân đối với Ông Lê Trung Thành kể từ ngày 01/8/2021 do thay đổi đơn vị công tác và bổ nhiệm Ông Trần Công Lễ giữ chức vụ Phó Giám đốc Kinh doanh thay thế kể từ ngày 01/8/2021.

- Hội đồng quản trị đã tiến hành miễn nhiệm chức danh Giám đốc, thành viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cấp nước Phú Hòa Tân đối với Ông Lê Trọng Hiếu kể từ ngày 01/9/2021 do thay đổi Người đại diện vốn và bổ nhiệm Ông Dương Văn Hòa giữ chức vụ Giám đốc kể từ ngày 01/9/2021.

- Thông qua việc lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản, Đại hội đồng cổ đông đã miễn nhiệm chức danh Thành viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cấp nước Phú Hòa Tân đối với Ông Lê Trọng Hiếu kể từ ngày 01/9/2021 do thay đổi Người đại diện vốn và bầu thay thế Ông Dương Văn Hòa tham gia Hội đồng quản trị, với chức danh Thành viên Hội đồng quản trị kể từ ngày 30/11/2021.

2.3 Số lượng CB-NLĐ đến thời điểm 31/12/2021: 214 người

2.4 Các chính sách, chế độ, phúc lợi:

Công ty luôn thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách theo quy định Nhà nước như quy định về lương, thưởng, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, bên cạnh đó, còn bổ sung thêm các bảo hiểm tự nguyện như tai nạn rủi ro 24/24, sức khỏe, nhân thọ. Công ty cũng đảm bảo các khoản phúc lợi cho người lao động theo như hợp đồng lao động và thỏa ước lao động tập thể bao gồm đồng phục, tham quan nghỉ mát, khám sức khỏe định kỳ, chế độ thăm hỏi ốm đau...và nhiều hoạt động chăm lo đời sống vật chất, tinh thần khác.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án:

Các dự án trong năm của Công ty chủ yếu là tập trung thay mới ống mực tại các phân vùng cấp nước (DMZ, DMA) để phục vụ cho việc cấp nước an toàn, liên tục đảm

bảo an sinh xã hội cho người dân trên địa bàn quản lý và công tác giảm thất thoát nước. Theo kế hoạch năm 2021, Công ty đã thực hiện được 49,28% khối lượng kế hoạch năm 2021 đề ra tương đương 1.545 mét ống với tổng mức đầu tư 25,5 tỷ đồng.

4. Tình hình tài chính:

4.1 Tình hình tài chính:

Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2020	Năm 2021	% tăng/giảm
Tổng giá trị tài sản	triệu đồng	187.061	164.670	Giảm 11,97%
Doanh thu thuần	triệu đồng	355.236	335.074	Giảm 5,68%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	triệu đồng	10.524	12.942	Tăng 22,98%
Lợi nhuận khác	triệu đồng	274	(407)	-
Lợi nhuận trước thuế	triệu đồng	10.798	12.535	Tăng 16,09%
Lợi nhuận sau thuế	triệu đồng	8.442	9.737	Tăng 15,34%
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	%	6,00	6,00	-

4.2 Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Các chỉ tiêu	Năm 2020	Năm 2021	Ghi chú
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn: (TSNH/Nợ ngắn hạn)	1,50	2,24	
+ Hệ số thanh toán nhanh: (TSNH - Hàng tồn kho) (Nợ ngắn hạn)	1,39	2,11	
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,32	0,22	
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	0,47	0,28	
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
+ Vòng quay hàng tồn kho: (Giá vốn hàng bán) (Hàng tồn kho bình quân)	37,32	39,50	
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản bình quân	1,90	2,03	
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	0,02	0,03	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	0,07	0,08	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	0,05	0,06	
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/ Doanh thu thuần	0,03	0,04	

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

5.1 Cổ phần:

- Tổng số cổ phần: 9.000.000 cổ phần (mệnh giá 10.000đồng/cổ phần).
- Loại cổ phần đang lưu hành: cổ phần phổ thông.

5.2 Cơ cấu cổ đông: (Theo danh sách cổ đông chốt ngày 25/10/2021)

- Theo tiêu chí tỉ lệ sở hữu (cổ đông lớn, cổ đông nhỏ):

Stt	Tên cổ đông	Số lượng	Tổng số cổ phần nắm giữ (CP)	Tỷ lệ trên vốn điều lệ (%)
1	Cổ đông lớn	03	7.841.698	87,13
2	Cổ đông nhỏ	258	1.158.302	12,87

- Theo tiêu cổ đông tổ chức, cổ đông cá nhân:

Stt	Tên cổ đông	Số lượng	Tổng số cổ phần nắm giữ (CP)	Tỷ lệ trên vốn điều lệ (%)
1	Cổ đông tổ chức	05	7.889.098	87,66
2	Cổ đông cá nhân	256	1.110.902	12,34

- Theo tiêu chí cổ đông trong nước, cổ đông nước ngoài:

Stt	Tên cổ đông	Số lượng	Tổng số cổ phần nắm giữ (CP)	Tỷ lệ trên vốn điều lệ (%)
1	Cổ đông trong nước	259	8.388.302	93,20
2	Cổ đông nước ngoài	02	611.698	6,80

- Theo tiêu chí cổ đông nhà nước và các cổ đông khác:

Stt	Tên cổ đông	Số lượng	Tổng số cổ phần nắm giữ (CP)	Tỷ lệ trên vốn điều lệ (%)
1	Cổ đông nhà nước	02	6.377.400	70,86
2	Các cổ đông khác	259	2.622.600	29,14

5.3 Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: không

5.4 Giao dịch cổ phiếu quỹ:

- Số lượng cổ phiếu quỹ hiện tại: không có
- Giao dịch cổ phiếu quỹ : không có

5.5 Các chứng khoán khác: không có

6. Tác động liên quan đến môi trường và xã hội của Công ty:

6.1 Tác động lên môi trường: Không có

6.2 Quản lý nguồn nguyên vật liệu:

Công ty Cổ phần Cấp nước Phú Hòa Tân là đơn vị phân phối nước. Công ty mua nước sạch từ Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn TNHH MTV và phân phối lại cho khách hàng trên địa bàn quản lý – Quận 10, Quận 11 và Phường Phú Trung, Quận Tân Phú – thông qua mạng lưới cấp nước. Vật tư sử dụng chủ yếu là vật tư chuyên ngành nước.

6.3 Tiêu thụ năng lượng: Không đáng kể, chủ yếu là sinh hoạt đối với văn phòng làm việc

6.4 Tiêu thụ nước:

Không đáng kể. Chủ yếu là sinh hoạt đối với văn phòng làm việc.

6.5 Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường:

Công ty tuân thủ nghiêm ngặt các quy định của Nhà nước về bảo vệ môi trường, cũng như các quy định liên quan về chuyên môn, kỹ thuật của ngành và của Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn TNHH MTV.

6.6. Chính sách liên quan đến người lao động:

- Tổng số lao động tính đến ngày 31/12/2021: 214 người.
- Tiền lương bình quân người lao động: 16,9 triệu đồng người/tháng
- Chính sách, chế độ và phúc lợi cho người lao động như mục 2.4 đã nêu.
- Công ty có kế hoạch đào tạo hàng năm bao gồm: bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ nhằm nâng cao trình độ tay nghề thông qua các chương trình liên kết đào tạo, tập huấn tại chỗ, trong và ngoài nước; Kỹ năng giao tiếp khách hàng, tập huấn chuyên môn phục vụ công tác giám sát thoát nước, bồi dưỡng và thi tay nghề bậc thợ, kỹ thuật an toàn – vệ sinh lao động – phòng chống cháy nổ, khuyến khích người lao động tự học tập nâng cao trình độ ...bên cạnh các buổi tuyên truyền, phổ biến Pháp luật.

6.7 Trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương:

Chấp hành nghiêm các quy định tại địa phương. Tích cực đóng góp tài chính cho các phong trào do địa phương phát động. Hưởng ứng các hoạt động vì cộng đồng song song với việc xây dựng mối quan hệ tốt với các ban ngành và chính quyền địa phương trên địa bàn Công ty quản lý.

III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021:

a. Đánh giá kết quả hoạt động năm 2021:

Chỉ tiêu	Đvt	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ (%)
- Sản lượng nước tiêu thụ	1.000 m ³	33.900	31.867	94,00
- Tổng doanh thu	Tr. đồng	377.849	337.520	89,33
- Lợi nhuận sau thuế	Tr. đồng	8.884	9.737	109,60
- Tỷ suất LNST trên vốn đầu tư CSH	%	6,97	7,56	108,46
- Mức cổ tức (đ/CP)	Đồng	600	600	100,00

Với tình hình sản xuất gặp khó khăn nghiêm trọng do dịch Covid-19 kéo dài từ đầu năm, đặc biệt đợt dịch cuối tháng 4 đến tháng 10, việc đóng cửa nền kinh tế để tập trung chống dịch đã ảnh hưởng trực tiếp đến chỉ tiêu sản lượng nước tiêu thụ và doanh thu tiền nước dẫn đến hai chỉ tiêu này không đạt kế hoạch. Ban Điều hành đã chủ động xin ý kiến của Hội đồng quản trị, kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc, huy động mọi nguồn lực, bằng mọi phương án duy trì hoạt động đảm bảo cung cấp nước an toàn, liên tục và ổn định cho khách hàng. Bên cạnh đó, với sự chỉ đạo quyết liệt của Ban Điều hành và sự nỗ lực rất lớn của tập thể CB-NLĐ, công tác giảm thất thoát nước đã đạt kết quả rất khả quan khi giảm 0,28% so với cùng kỳ năm 2020, lượng nước thất thoát hiện nay là 14,30% so với kế hoạch là 14,50% việc giảm thất thoát nước vượt kế hoạch góp phần mang lại lợi nhuận cho Công ty. Cùng với đó, kết quả kế hoạch tài chính năm Công ty đạt lợi nhuận sau thuế là 109,60% so với kế hoạch và đảm bảo cổ tức năm 2021 theo kế hoạch là 600 đồng/cổ phiếu, đạt 100% so với kế hoạch đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

b. Những tiến bộ Công ty đã đạt được:

- Hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch tài chính trong điều kiện có rất nhiều khó khăn.
- Nhiều giải pháp đồng bộ được triển khai mang lại hiệu quả trong việc giảm thất thoát nước và tăng lợi nhuận.
- Nâng cao chất lượng dịch vụ khách hàng qua việc ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động sản xuất kinh doanh giai đoạn 2021 – 2025.
- Đẩy mạnh việc quảng bá thương hiệu thông qua bộ nhận dạng thương hiệu Công ty nhằm đưa Phuwaco trở thành đơn vị cấp nước vững mạnh.

2. Tình hình tài chính:

a. Tình hình tài sản:

- Tổng giá trị tài sản đến ngày 31/12/2021 là 164.670.456.550 đồng, giảm 11,97% so với năm 2020. Trong đó:

+ Tài sản ngắn hạn chủ yếu là giảm chỉ tiêu tiền và các khoản tương đương tiền; Về chỉ tiêu hàng tồn kho Công ty luôn thực hiện tốt việc quản lý hàng tồn kho, việc dự trữ hàng luôn phù hợp và sát với kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty. Trong năm thực hiện trích lập dự phòng giảm giá các nguyên vật liệu theo đúng quy định.

+ Tài sản dài hạn chủ yếu giảm chỉ tiêu tài sản cố định hữu hình (Do giảm giá trị hao mòn lũy kế). Ngoài ra, nguyên giá tài sản cố định cuối năm đã khấu hao hết nhưng vẫn còn sử dụng 165,464 tỷ đồng.

- Hiệu quả sử dụng tài sản so với năm 2020 tăng 0,14 lần.

b. Tình hình nợ phải trả:

- Nợ phải trả đến ngày 31/12/2021 là 35.942.327.751 đồng, giảm 39,72% so với đầu năm. Công ty không có nợ phải trả dài hạn, nợ phải trả giảm chủ yếu là chỉ tiêu phải trả người bán ngắn hạn. Cụ thể là giảm phải trả tiền mua bán sỉ nước sạch với Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn.

- Với các chỉ tiêu đã nêu tại mục 4.2 ở trên về chỉ tiêu hệ số thanh toán và chỉ tiêu cơ cấu vốn cho thấy công ty sử dụng nguồn vốn hiệu quả và đồng vốn được bảo toàn, đảm bảo khả năng chi trả các khoản nợ đến hạn.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý:

- Tập trung công tác sắp xếp nhân sự sau khi không thu tiền nước tại nhà khách hàng. Cơ cấu lại chức năng, nhiệm vụ của từng Phòng, Ban, Đội nghiệp vụ đảm bảo nâng cao hiệu quả hoạt động, tăng năng suất lao động.

- Xây dựng và triển khai thực hiện hiệu quả kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin vào các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty giai đoạn 2021 – 2025 trong tình hình bình thường mới và xu hướng chung của xã hội.

- Cải cách hành chính, nâng cao chất lượng phục vụ khách hàng.

- Tự động hóa việc quản lý, vận hành mạng lưới cấp nước: Lắp đặt các thiết bị thông minh trên mạng lưới cấp nước nhằm theo dõi lưu lượng, áp lực và chất lượng nước từ xa, cảnh báo sớm các sự cố xảy ra trong quá trình vận hành mạng lưới cấp nước, phục vụ công tác cấp nước an toàn, liên tục và ổn định.

- Triển khai, xây dựng được phần mềm quản lý tài sản, trong đó, tất cả số liệu về đường ống, van, trụ cứu hỏa, hầm xả cặn, trạm bơm tăng áp, ống nhánh, đồng hồ tổng, đồng hồ khách hàng đều được mã hóa và lưu trữ, tạo điều kiện thuận lợi cho công tác tra cứu, thống kê, quản lý vận hành, sửa chữa mạng lưới cấp nước và công tác quản lý đồng hồ khách hàng.

4. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022:

CHỈ TIÊU	ĐVT	THỰC HIỆN NĂM 2021	KẾ HOẠCH NĂM 2022
A- KINH DOANH:			
1- Nước tiêu thụ	1.000 m ³	31.867	33.000
2- Doanh thu tiền nước	triệu đồng	338.431	376.465
3- Giá bán bình quân tiền nước	Đồng/m ³	10.620	11.408
4- Thay ĐHN cỡ lớn	cái	21	23
5- Gắn mới ĐHN	cái	90	50
6- Thay ĐHN định kỳ cỡ nhỏ	cái	17.702	17.000
7- Tỷ lệ thất thoát nước bình quân	%	14,30	14,00
B- ĐẦU TƯ XÂY DỰNG:			
1- Sửa chữa ống mục	mét	1.545	4.320

Ghi chú: Do tình hình dịch bệnh Covid-19 vẫn diễn biến phức tạp, khó lường nên chỉ tiêu Kế hoạch năm 2022 có thể thay đổi theo tình hình dịch bệnh thực tế trong năm.

5. Giải trình của Ban giám đốc đối với ý kiến kiểm toán: không có.

IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ:

1. Đánh giá của HĐQT về các mặt hoạt động của Công ty:

- Năm 2021 là năm xảy ra rất nhiều khó khăn không lường trước do dịch bệnh kéo dài nhưng với sự chỉ đạo của Hội đồng quản trị, Công ty tập trung tối đa mọi nguồn lực, phân đấu hoàn thành các chỉ tiêu tài chính đảm bảo cổ tức cho cổ đông và thu nhập cho người lao động trong tình hình các chỉ tiêu nước tiêu thụ và doanh thu không đạt kế hoạch.

- Hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty bám sát theo chỉ tiêu kế hoạch đã được Đại hội đồng cổ đông đề ra. Công ty có nhiều giải pháp, phương án tổ chức kinh doanh được thực hiện tốt và có kế hoạch cụ thể cho từng tình hình, từng giai đoạn. Nhờ đó, tỷ lệ giảm nước thất thoát thất thu đạt kết quả tốt góp phần tạo lợi nhuận vượt kế hoạch đã đề ra.

- Công tác tài chính, kế toán được thực hiện theo đúng quy định của pháp luật; đảm bảo mục tiêu bảo toàn và phát triển nguồn vốn.

- Các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT được Chủ tịch HĐQT và Giám đốc Công ty báo cáo HĐQT xem xét và quyết định dưới sự giám sát của Ban kiểm soát Công ty. Các thành viên HĐQT, Ban kiểm soát đều được thông tin kịp thời về tình hình hoạt động của Công ty.

- Việc công bố thông tin tuân thủ quy định của pháp luật, đảm bảo tính minh bạch, khách quan, phản ánh trung thực tình hình hoạt động của Công ty.

Hội đồng Quản trị Công ty đã đề ra và chỉ đạo tập trung thực hiện các nhiệm vụ sau:

- Tập trung nâng cao chất lượng nước và cấp nước an toàn: Tập trung tối đa những ưu thế về hệ thống đường ống, nguồn nhân lực, công nghệ và những thành quả của công tác quản lý mạng lưới... để tập trung nâng cao chất lượng nước phục vụ khách hàng.

- Giảm tỉ lệ thất thoát nước: Sử dụng hiệu quả nguồn vốn và nguồn lực để thực hiện công tác giảm nước thất thoát thất thu theo hạng mục ưu tiên.

- Nâng cao hiệu quả hoạt động: Hoạt động trong lĩnh vực cấp nước, Công ty ý thức được trách nhiệm và tầm quan trọng của đơn vị với xã hội, tích cực phát huy tối đa tính sáng tạo, xây dựng một đơn vị cấp nước vững mạnh và vì cộng đồng. Tập trung chỉ đạo, giám sát thường xuyên công tác triển khai thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh, giám sát và hỗ trợ Ban Điều hành Công ty tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc để xử lý và quyết định những vấn đề phục vụ cho sản xuất kinh doanh đạt hiệu quả cao nhất.

2. Đánh giá của HĐQT về hoạt động của Ban giám đốc:

- HĐQT thường xuyên nhận được báo cáo và chỉ đạo việc rà soát, đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh, kế hoạch tài chính và định hướng thực hiện kế hoạch cho phù hợp với tình hình thực tế của Công ty. Định hướng Ban giám đốc trong công tác quản lý điều hành cũng như phối hợp với Ban Kiểm soát Công ty, đảm bảo tuân thủ các quy định Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và các Quy định pháp luật hiện hành. Từng quý, Giám đốc báo cáo kết quả công việc:

+ Thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch ĐHCĐ thường niên năm 2021 đề ra.

+ Thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT đã ban hành.

+ Chủ động xử lý kịp thời các vấn đề phát sinh, đề ra những biện pháp, giải pháp tích cực để thực hiện tốt nhất nhiệm vụ sản xuất kinh doanh.

- Ban Điều hành đã chủ động xin ý kiến của HĐQT, kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc, triển khai thực hiện tích cực và đồng bộ các giải pháp mang lại hiệu quả cao nhất trong hoạt động sản xuất kinh doanh trong tình hình sản xuất gặp rất nhiều khó khăn

do dịch Covid-19 kéo dài. Đồng thời, tranh thủ được sự hỗ trợ thiết thực từ phía Tổng Công ty nên các chỉ tiêu tài chính hoàn thành vượt so với kế hoạch đề ra, đảm bảo thu nhập của người lao động và cổ tức cho cổ đông.

3. Các kế hoạch, định hướng của HĐQT:

Trong năm 2022, HĐQT đề ra các mục tiêu sau:

- Phối hợp chỉ đạo, hỗ trợ Ban điều hành thực hiện đạt kế hoạch sản xuất kinh doanh và kế hoạch tài chính năm 2022.
- Tập trung chỉ đạo Đề án sát nhập Đội Thu tiền và Đội QLĐHN, thành lập mới 02 Phòng Kinh doanh (sắp xếp nhân sự, thay đổi cơ cấu tổ chức, tác nghiệp) đảm bảo nâng cao hiệu quả hoạt động, tăng năng suất lao động.
- Lãnh đạo xây dựng kế hoạch chống thất thoát nước dựa trên khả năng tài chính của Công ty đảm bảo đạt kế hoạch được giao.
- Lãnh đạo xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện hiệu quả ứng dụng công nghệ thông tin vào các hoạt động SXKD của Công ty giai đoạn 2021 – 2025.
- Cải cách hành chính, nâng cao chất lượng phục vụ khách hàng thông qua Trung tâm Chăm sóc khách hàng - Call Center.

Trên cơ sở định hướng phát triển Công ty và mục tiêu trên, HĐQT Công ty đã đề ra 03 công tác trọng tâm của năm 2022, cụ thể như sau:

a/ Kiện toàn cơ cấu tổ chức, chức năng, nhiệm vụ Khối Kinh doanh:

Thay đổi cơ cấu tổ chức, sắp xếp lại nhân sự, quy định lại chức năng, nhiệm vụ của các Phòng Kinh doanh đảm bảo hoạt động có hiệu quả, sử dụng hợp lý nguồn nhân lực hiện có.

b/ Tăng cường công tác quản lý hệ thống mạng lưới cấp nước:

Công ty sẽ tăng cường quản lý hệ thống mạng lưới cấp nước nhằm đảm bảo áp lực và chất lượng nước, tối ưu hóa các thiết bị thông minh trên mạng, triển khai nhiều giải pháp giảm thất thoát nước, cân đối chi phí và sử dụng hợp lý, hiệu quả nguồn tài chính của Công ty.

c/ Nâng cao hiệu quả hoạt động:

Tập trung cho công tác số hóa/áp dụng công nghệ thông tin vào các hoạt động sản xuất kinh doanh giai đoạn 2021 – 2025 của đơn vị, chi phí sẽ lớn nhưng sẽ mang lại hiệu quả thiết thực và đáp ứng xu hướng của xã hội đặc biệt là trong tình hình dịch bệnh Covid-19 còn diễn biến phức tạp, khó lường như hiện nay và thời gian tới.

V. QUẢN TRỊ CÔNG TY:

1. Hội đồng quản trị:

a/ Thành viên và cơ cấu của HĐQT:

HĐQT nhiệm kỳ III (2017 – 2021) có tổng cộng 6 người, gồm 1 Chủ tịch chuyên trách, 5 thành viên kiêm nhiệm, cụ thể:

T T	Họ tên thành viên HĐQT	Chức danh	Thành viên không điều hành	Cổ phần trực tiếp sở hữu		Cổ phần đại diện		Thành viên HĐQT tại các công ty khác
				Số lượng	% VĐL	Số lượng	% VĐL	
1	Lê Thị Thanh Tâm	Chủ tịch		0		6.335.200 (Đồng đại diện phần vốn góp của Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn)	70,39	
2	Dương Văn Hòa	TV		0				
3	Vũ Phương Thảo	TV	x	1.000	0,01			TV HĐQT Công ty CP Cấp nước Trung An
4	Dương Hồng Phương	TV	x	0				
5	Vương Vũ	TV	x	0				
6	Nguyễn Thanh Tùng	TV	x			900.000 (Ngân hàng TMCP Đông Á)	10,00	TV HĐQT 03 Công ty CP Cấp nước: Nhà Bè, Gia Định và Bến Thành.
Tổng cộng:				1.000	0,01	7.236.200	80,40	

b/ Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: không có

c/ Hoạt động của Hội đồng quản trị:

Hoạt động của HĐQT trong năm 2021 đảm bảo tuân thủ theo Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ về Quản trị Công ty đã ban hành và các quy định khác của pháp luật trong việc quản lý, điều hành đơn vị.

Trong năm 2021, HĐQT đã điều hành hoạt động của Công ty thông qua 04 phiên họp HĐQT và 06 hồ sơ lấy ý kiến biểu quyết bằng văn bản để ban hành 23 Nghị quyết, Quyết định liên quan đến công tác quản lý, điều hành thuộc thẩm quyền của HĐQT. Các Nghị quyết của HĐQT ban hành đều có sự thống nhất cao, cung cấp đầy đủ kịp thời cho Ban Kiểm soát, Ban Giám đốc.

Các phiên họp và hồ sơ lấy ý kiến biểu quyết được thực hiện theo đúng thủ tục quy định của Luật Doanh nghiệp và các văn bản hướng dẫn có liên quan, đúng Quy chế Quản trị nội bộ Công ty và có sự giám sát của Ban Kiểm soát Công ty. Tất cả các hồ sơ lấy ý kiến biểu quyết đều nhận được sự nhất trí cao của các thành viên HĐQT.

Nội dung chủ yếu của các phiên họp và các hồ sơ lấy ý kiến biểu quyết HĐQT gồm:

- Báo cáo SXKD, tài chính thực hiện hàng quý, 6 tháng, năm; Các chỉ tiêu kế hoạch.
- Các nội dung liên quan đến hợp đồng mua bán sỉ nước sạch giữa Công ty với Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn.
- Các nội dung liên quan đến việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên, lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản.
- Các nội dung liên quan đến lương, thưởng, phúc lợi cho người lao động.
- Các nội dung liên quan đến công tác quản lý, điều hành khác.

d/ Hoạt động của các tiểu ban trong HĐQT: Không có

2. Ban kiểm soát:

2.1 Thành viên và cơ cấu Ban kiểm soát:

Ban kiểm soát nhiệm kỳ III (2017 – 2021) có 3 người, trong đó có 1 Trưởng Ban chuyên trách và 02 thành viên kiêm nhiệm, bao gồm:

Giá trị cổ phần: 10.000 đồng/CP

Số TT	Họ và tên	Chức danh BKS	Số cổ phần sở hữu (CP)	Tỷ lệ % so với vốn điều lệ
1	Nguyễn Minh Đạt	Trưởng ban	0	
2	Lê Trọng Thành	Thành viên	0	
3	Phạm Thị Phương Linh	Thành viên	0	

2.2 Hoạt động Ban kiểm soát:

- Giám sát Hội đồng quản trị (HĐQT), Ban Điều hành (BDH) và cán bộ quản lý khác trong hoạt động quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty theo đúng Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông;
- Báo cáo tổng kết hoạt động của BKS năm 2021 và phương hướng nhiệm vụ năm 2022 trình Đại hội đồng cổ đông thường niên.
- Đề xuất việc lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập, thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính cho Công ty năm 2021. Thẩm định các Báo cáo tài chính, bán niên và năm 2021 được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC.
- Thực hiện các báo cáo về tình hình tài chính, kinh doanh của Công ty và gửi đến HĐQT theo từng quý, năm.
- Xem xét các tờ trình về xây dựng kế hoạch tài chính, kinh doanh của Công ty, dự trù về kinh phí hoạt động, kế hoạch, đề án về hoạt động sản xuất kinh doanh khác của Công ty.
- Ngoài các phiên họp làm việc trực tiếp, BKS thường xuyên liên lạc, trao đổi qua mail, điện thoại,... những thông tin, tài liệu và các giải pháp cụ thể, thiết thực trong việc thực hiện nhiệm vụ của các kiểm soát viên nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động của BKS.

2.3 Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát:

a/ Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích:

- Đối với tiền lương: Người Quản lý chuyên trách Công ty.

Stt	Chức danh	Tiền lương (triệu đồng/năm)	Các khoản lợi ích khác
1	Chủ tịch HĐQT	615,703	<i>Hưởng các chế độ phúc lợi và được trang bị các phương tiện, dụng cụ làm việc theo quy định và thỏa ước lao động tập thể của Công ty.</i>
2	Giám đốc	201,007 (4 tháng)	
3	Phó Giám đốc (bậc 2)	499,983	
4	Phó Giám đốc (bậc 2)	208,306 (5 tháng)	
5	Kế toán trưởng	488,340	
6	Trưởng Ban kiểm soát	388,875	

- Đối với thù lao: (Đvt: (đồng/người/tháng))

Stt	Chức danh	Số tiền	Ghi chú
1	Chủ tịch Hội đồng quản trị	-	chuyên trách không hưởng thù lao
2	Thành viên HĐQT	5.800.000	
3	Trưởng Ban Kiểm soát	-	chuyên trách không hưởng thù lao
4	Thành viên Ban kiểm soát	3.000.000	

- Đối với tiền thưởng:

Căn cứ lợi nhuận sau thuế và sau khi đã trích các quỹ theo quy định, Đại hội đồng cổ đông sẽ quyết định quỹ thưởng cụ thể cho Ban quản lý, điều hành. Căn cứ quỹ thưởng do Đại hội đồng cổ đông thông qua, Công ty sẽ phân phối cho các thành viên theo quy chế và theo mức đóng góp của các thành viên.

b/ Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ: Không có

c/ Hợp đồng, hoặc giao dịch với người nội bộ:

Stt	Cá nhân, đơn vị thực hiện giao dịch với Công ty	Quan hệ với Cty	Nội dung giao dịch
1	Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn – TNHH MTV	Tổ chức có 05 thành viên làm người đại diện vốn góp tham gia vào HĐQT Công ty.	Ký kết Bản thỏa thuận và Hợp đồng mua bán sỉ nước sạch từ kỳ 01 đến kỳ 12 năm 2021.

d/ Đánh giá việc thực hiện các quy định nội bộ về quản trị công ty: Công ty thực hiện đúng và đầy đủ các quy định pháp luật về quản trị công ty.

VI. Báo cáo tài chính:

Trích văn bản số 180322.002/BCTC.FTSL ngày 18/3/2022 của Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC về Báo cáo kiểm toán Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc vào ngày 31/12/2021 của Công ty Cổ phần Cấp nước Phú Hòa Tân.

1. Ý kiến của kiểm toán viên:

Theo ý kiến chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Cấp nước Phú Hòa Tân tại ngày 31 tháng 12 năm 2021, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ trong năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

1.1 Phần cần nhấn mạnh:

Chúng tôi muốn lưu ý người đọc đến Thuyết minh số 19 và Thuyết minh số 26 của Báo cáo tài chính, trong đó mô tả: Công ty ghi nhận vào chỉ tiêu “Chi phí khác” (Thuyết minh số 26) trên Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2021 số tiền chậm nộp tiền

thuê đất giai đoạn từ 01/07/2019 đến 30/06/2020 là 1.138.083.558 VND theo Thông báo số 2543/TB-CCT-TB&TK ngày 13/10/2020 của Chi cục thuế Quận 5.

Vấn đề cần nhấn mạnh này không làm thay đổi ý kiến chấp nhận toàn phần của chúng tôi.

1.2 Vấn đề khác:

Báo cáo kiểm toán Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc vào ngày 31/12/2020 của Công ty Cổ phần Cấp nước Phú Hòa Tân đã được kiểm toán bởi Kiểm toán viên và Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn Chuẩn Việt. Kiểm toán viên đã đưa ra ý kiến chấp thuận toàn phần đối với Báo cáo tài chính này tại ngày 02 tháng 03 năm 2021.

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán:

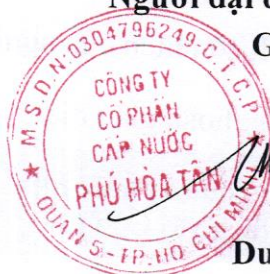
Đã công bố thông tin theo quy định. Toàn văn báo cáo tài chính kiểm toán được đăng tải trên Website của Công ty theo đường link: www.phuwaco.com.vn tại mục Quan hệ cổ đông – Báo cáo tài chính./.

Nơi nhận:

- UBCKNN;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội;
- HĐQT, BKS, BGĐ, KTT;
- Lưu: VT, Tổ TK. ✓

Người đại diện theo pháp luật

GIÁM ĐỐC



Dương Văn Hòa